

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25 /2019/HS-ST
Ngày 19-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vy Ngọc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Thúy Trinh

Ông Dương Công Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Hiệt – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Dương Mai Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2019/TLST-HS, ngày 30 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. **Vy Tiến T** (họ tên khác không có), sinh ngày 21 tháng 10 năm 1982 tại thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khôi phố N, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Chỗ ở hiện nay: Khôi phố L, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vy Tiến H; con bà Phạm Thị Vân K; có vợ (đã Ly hôn), con có 01 người con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không có.

Về nhân thân: Ngày 12/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02(hai) năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 16/11/2015 trở về địa phương, đến nay đã đương nhiên xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2019 đến nay, có mặt.

2. Hoàng Văn T (họ tên khác không có), sinh ngày 09 tháng 5 năm 1994 tại thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn V, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T (đã chết); con bà Trịnh Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; về nhân thân: Chưa vi phạm pháp luật bị xử lý lần nào.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2019 đến nay, có mặt.

3. Dương Doãn V (họ tên khác không có), sinh ngày 30 tháng 3 năm 1999 tại xã Q, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã Q, huyện B, tỉnh Lạng Sơn

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Doãn V; con bà Dương Thị B; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; về nhân thân: Chưa vi phạm pháp luật bị xử lý lần nào; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2019 đến nay, có mặt.

4. Hoàng Doãn L (họ tên khác không có), sinh ngày 18 tháng 10 năm 1997 tại xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Doãn T; con bà Lương Thị V; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có.

- Về nhân thân: Ngày 14/12/2017 bị Công an huyện B, xử phạt hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”, với số tiền 2.500.000 đồng. Hoàng Doãn L đã chấp hành nộp phạt xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2019 đến nay, có mặt.

5. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Hoàng Trung K, sinh ngày 21/01/1997, trú tại: Khối phố N, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- Ông Hoàng Doãn T, sinh ngày 19/03/1972, trú tại: Thôn L, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- Bà Phạm Thị Vân K, sinh ngày 04/11/1961, trú tại: Khối phố N, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- Ông Ngô Tiến D sinh ngày 25/01/1971, trú tại: Khối phố N, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 07/5/2019 Tổ công tác Công an huyện B, phối hợp với Công an thị trấn B làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn thị trấn B, huyện B. Phát hiện trước cửa quán Internet Hải Hoa thuộc khối phố L, thị trấn B, có 02 thanh niên đang điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 12S1- 0790 có nhiều biểu hiện nghi vấn, nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Hai thanh niên khai có tên là Dương Doãn V, sinh năm 1999 trú tại Thôn N, xã Q, huyện B và Hoàng Doãn L, sinh năm 1997, trú tại Thôn L, xã C, huyện B; tổ công tác tiến hành kiểm tra, thì phát hiện trong lòng bàn tay trái của Dương Doãn V, có 01 túi ni lon trong suốt, bên trong chứa tinh thể màu trắng(nghi là chất ma túy dạng đá), theo lời khai của họ thì là chất ma túy đá mà họ vừa đi mua về để cùng nhau sử dụng. Tổ công tác Công an huyện B đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa người cùng tang vật chứng về cơ quan tiếp tục điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra Dương Doãn V và Hoàng Doãn L đã khai nhận hành vi như sau: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 07/5/2019 sau khi ăn cơm tại nhà Dương Doãn V, Dương Doãn V có rủ Hoàng Doãn L đem chiếc điện thoại Iphone 6s của Lợi đi cầm lấy tiền mua ma túy đá về sử dụng. Hoàng Doãn L đồng ý, nhưng đem chiếc điện thoại đang dùng đổi với Hoàng Trung K, sinh năm 1998 trú tại khối phố N, thị trấn B, là người quen của Việt, để lấy điện thoại của Kiên có giá trị thấp hơn đem đến quán Dững Diệp thuộc khối phố N, thị trấn B, cầm lấy 500.000 đồng. Sau khi có tiền cả hai người đi đến nhà Hoàng Văn T, sinh năm 1994 trú tại Thôn V, thị trấn B mua 500.000 đồng ma túy dạng đá về để sử dụng, khi đến phố L, thị trấn B thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang như đã nêu ở trên.

Căn cứ lời khai của Dương Doãn V và Hoàng Doãn L, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Văn T; kiểm tra phát hiện trên người có 01 túi ni lon, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng(nghi là chất ma túy dạng đá) và số tiền 1.290.000 đồng. Kiểm tra trong buồng ngủ của Hoàng Văn T có 02 túi ni lon, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; Hoàng Văn T khai nhận tất cả những gói ni lon đựng chất tinh thể màu trắng đều là chất ma túy dạng đá, do T mua với Vy Tiến T để vừa sử dụng và bán lại cho người nghiện khác.

Căn cứ lời khai của Hoàng Văn T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vy Tiến T. Qua khám xét phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của Vy Tiến T đang mặc có 01 túi ni lon, bên trong có đựng chất tinh thể màu trắng(nghi là chất ma túy dạng đá); 01 hộp bằng nhựa bên trong có 08 viên nén màu hồng; 01 túi ni lon bên trong đựng chất bột màu trắng; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng chất ma túy đá; 01 cân tiểu ly điện tử và 01 ví da bên trong có 8.500.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản, niêm phong tang vật, đồng thời đưa người cùng vật chứng về

trụ sở Công an huyện B để điều tra làm rõ. Tại Cơ quan điều tra Vy Tiến T khai nhận: Sáng ngày 05/5/2019 Vy Tiến T một mình đi xe ô tô khách từ nhà xuống đường tròn Tân Long thuộc thành phố Thái Nguyên, mua với một người đàn ông tên Tuấn, không rõ họ, địa chỉ 500.000 đồng ma túy dạng đá; 200.000 đồng ma túy Hê rô in; 400.000 đồng ma túy dạng viên nén hay còn gọi là “Ngựa”, để đem về sử dụng và bán lại cho người nghiện khác để kiếm lời. Khoảng 17 giờ ngày 05/5/2019 Hoàng Văn T đến nhà Vy Tiến T mua với T 1.000.000 đồng ma túy dạng đá; số ma túy còn lại thì Vy Tiến T vừa đã sử dụng một phần, phần còn lại thì bị bắt giữ khi khám xét ngày 07/5/2019.

Để có căn cứ xử lý, ngày 08/5/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, đã ra quyết định trưng cầu giám định số 21/CQ-CSĐT đối với vật chứng thu giữ của Dương Doãn V, Hoàng Văn T và Vy Tiến T. Tại kết luận giám định số 175/KL-PC09 ngày 09/5/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- Phong bì bên ngoài ghi chữ “ *Vật chứng thu giữ của Dương Doãn V*”, chất tinh thể màu trắng gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,332 gam (đã trừ bì)”.
- Phong bì bên ngoài ghi chữ “ *Vật chứng 01 thu giữ của Hoàng Văn T*”, chất tinh thể màu trắng gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,789 gam (đã trừ bì)”.
- Phong bì bên ngoài ghi chữ “ *Vật chứng 02 thu giữ của Hoàng Văn T*”, chất tinh thể màu trắng gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 1,773 gam (đã trừ bì)”.
- Phong bì thư ghi chữ “ *Vật chứng thu giữ của Vy Tiến T*”:

+ *Chất tinh thể màu trắng gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 21,604 gam(đã trừ bì)*

+ *08(tám) viên nén màu hồng gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,810 gam(đã trừ bì).*

+ *Chất cục bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Hê rô in, có khối lượng 1,687 gam(đã trừ bì)*

Với kết quả như trên, ngày 10/5/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự; khởi tố bị can và ra lệnh bắt tạm giam đối với Dương Doãn V, Hoàng Doãn L, Hoàng Văn T, Vy Tiến T, để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, còn xác định được, ngoài hành vi phạm tội như đã nêu trên, Hoàng Văn T còn được nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Hoàng Doãn L và Dương Doãn V là người nghiện ma túy, cụ thể như sau:

- Lần 1: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 29/01/2019 (Âm lịch) tức ngày 05/3/2019 dương lịch Hoàng Văn T bán cho Hoàng Doãn L tại khu vực công

chào thuộc Thôn V, thị trấn B 01 túi ma túy đá Methamphetamine với giá 300.000 đồng, để L đem về sử dụng.

- Lần 2: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 29/01/2019 (Âm lịch) tức ngày 17/3/2019 cũng tại khu vực cổng chào Thôn V, Hoàng Văn T bán cho Hoàng Doãn L 300.000 đồng 01 gói nhỏ ma túy đá.

- Lần 3: Khoảng 16 giờ ngày 14/02/2019 Dương Doãn V đến nhà Hoàng Văn T mua 200.000 đồng được 01 gói nhỏ ma túy đá, để V đem sử dụng cho bản thân.

- Lần thứ 4: khoảng 14 giờ ngày 01/3/2019 Dương Doãn V đến nhà Hoàng Văn T mua 01 gói nhỏ ma túy đá, với số tiền 200.000 đồng để V đem sử dụng.

- Lần thứ 5: khoảng 18 giờ ngày 21/3/2019 Vy Tiến T đến nhà Hoàng Văn T mua 200.000 đồng, được 01 gói nhỏ ma túy đá, để Thành đem về sử dụng.

Trong quá trình điều tra Dương Doãn V, Hoàng Doãn L, Hoàng Văn T, Vy Tiến T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu.

Ngoài ra Hoàng Văn T còn khai nhận, khoảng 22 giờ 30 phút ngày 04/5/2019 Hoàng Văn T còn bán ma túy đá cho một người nam thanh niên (không biết họ, tên địa chỉ) tại nhà mình, với số tiền 790.000 đồng.

Đối với người đàn ông tên Tuấn đã bán ma túy cho Vy Tiến T tại khu vực đường tròn T, thành phố Thái Nguyên. Do Vy Tiến T khai không biết họ, địa chỉ, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Về vật chứng của vụ án:

- 01(Một) túi ni lon đựng chất ma túy thu giữ của Dương Doãn V; 03(Ba) túi ni lon đựng ma túy thu giữ của Hoàng Văn T đã được giám định, niêm phong; 01 điện thoại di động màu xanh-đen, kiểu máy Honor 10 Lite có sim và số tiền 1.290.000 đồng.

- Thu giữ của Vy Tiến T 01 túi ni lon đựng chất ma túy đá, đã được giám định niêm phong; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG A6 màu đen; 01 bộ cóng bằng thủy tinh; 01 cân điện tử; số tiền 8.500.000 đồng.

- Tạm giữ 01 điện thoại di động của Hoàng Trung K, do Ngô Tiến D giao nộp, có nhãn hiệu Iphone 5S màu đen.

- Tạm giữ của Hoàng Doãn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, do Hoàng Trung K giao nộp.

- Đối với chiếc xe mô tô lắp biển kiểm soát 12S1- 0790 nhãn hiệu HONDA wave màu sơn trắng-đen, Hoàng Doãn L sử dụng là của ông Hoàng Doãn T. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tách ra, để bàn giao cho Công an thành phố Thái Nguyên để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

Bản cáo trạng số 23/KSĐT ngày 29 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố bị cáo Vy Tiến T theo điểm i khoản 2 Điều 251. Bị

cáo Hoàng Văn T theo điểm b khoản 2 Điều 251 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Dương Doãn V và Hoàng Doãn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn T khai nhận có hành vi bán trái phép chất ma túy, trong khoảng thời gian từ đầu năm 2019 đến ngày bị bắt, bán cho Dương Doãn V 02 lần; bán cho Hoàng Doãn L 02 lần; bán cho Vy Tiến T 01 lần, ngoài ra còn bán 01 lần cho một người không quen biết như trong Cáo trạng đã nêu. Những vật chứng là chất ma túy bị bắt khám xét tại nơi ở của bị cáo thừa nhận là đúng; loại ma túy bị cáo bán cho người nghiện là ma túy đá. Bị cáo Vy Tiến T khai nhận do bản thân nghiện chất ma túy, nên có thường xuyên xuống thành phố Thái Nguyên mua ma túy với những đối tượng không quen biết; mục đích mua ma túy về vừa để sử dụng cho bản thân, vừa nhằm bán lại cho người nghiện khác để có tiền xoay vòng mua ma túy. Số ma túy bị bắt quả tang tại nơi ở của bị cáo là bị cáo mới đi xuống Thái Nguyên mua về ngày 05/5/2019; chiều ngày 05/5/2019 có được bán cho Hoàng Văn T 1.000.000 đồng tiền ma túy đá. Công an bắt quả tang cùng toàn bộ số ma túy mà bị cáo chứng kiến là đúng của bị cáo. Bị cáo Dương Doãn V và Hoàng Doãn L cũng khai nhận ngày 07/5/2019 cả hai người có được mua 500.000 đồng ma túy đá với bị cáo Hoàng Văn T, để sử dụng cho bản thân, Công an bắt quả tang khi hai người đang có ma túy trong tay, số lượng ma túy được niêm phong, giám định hai bị cáo thừa nhận đúng. Các bị cáo đều thừa nhận Công an huyện B bắt quả tang và quyết định bắt giam, khởi tố là đúng. Cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, không oan. Bản thân các bị cáo có nghiện ma túy nhưng chỉ mua về sử dụng và bán lại cho người nghiện khác khi họ có nhu cầu hỏi mua, biết hành vi đó là vi phạm pháp luật. Đề nghị các cơ quan pháp luật xem xét cho bị cáo, vì bản thân nghiện ma túy, mới có hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, phát biểu luận tội của kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xét xử bị cáo Vy Tiến T theo điểm i khoản 2 Điều 251; bị cáo Hoàng Văn T theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Dương Doãn V và Hoàng Doãn T theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tình tiết tăng nặng về nhân thân không có. Tình tiết giảm nhẹ là “thành khẩn khai báo, nhận tội; ăn năn hối cải. Trong gia đình bị cáo Dương Doãn V có ông nội; gia đình bị cáo Hoàng Doãn L có bố có công với Nhà nước, được tặng thưởng Huân, Huy chương. Bị cáo Hoàng Văn T là hộ nghèo đó là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử bị cáo Vy Tiến T mức án từ 10 đến 12 năm tù giam; bị cáo Hoàng Văn T mức án từ 08 năm đến 09 năm tù giam; bị cáo Dương Doãn V và Hoàng Doãn L từ 02 năm đến 03 năm tù giam. Về xử lý vật chứng trong vụ án, đề nghị tịch thu tiêu hủy 04 phong bì niêm phong chất ma túy vật chứng vụ án, đã giám định và 01 cân tiểu ly; 01 bộ công bằng thủy tinh để sử dụng ma túy. Tịch thu phát mại 03 chiếc điện thoại di động của bị cáo Vy Tiến T, Hoàng Văn T, Hoàng Doãn L, đã dùng làm phương tiện phạm tội; tịch thu 1.290.000đ(Một triệu hai trăm chín mươi

ng nghìn đồng) của bị cáo Hoàng Văn T, do phạm tội mà có; tịch thu số tiền 1.000.000 đồng(một triệu đồng) của bị cáo Vy Tiến T, do phạm tội mà có. Trả lại những tài sản, đồ vật không liên quan đến hành vi phạm tội cho: Bị cáo Vy Tiến T 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG A6 và số tiền 7.500.000 đồng(Bảy triệu năm trăm nghìn đồng), trong tổng số tiền thu giữ của bị cáo. Trả lại cho Hoàng Trung K 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S. Những tài sản, đồ vật này đã được bảo quản tại kho của Chi cục thi hành án huyện B. Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, đã tách ra để bàn giao cho Công an thành phố Thái Nguyên, xác minh giải quyết theo thẩm quyền. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, vì bị cáo sinh sống phụ thuộc vào gia đình, là người nghiện ma túy, không có tài sản, thu nhập riêng; bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận và bào chữa; lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để sớm trở về làm ăn lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ theo quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, được Tòa án nhân dân huyện B triệu tập đến phiên tòa; các bị cáo có yêu cầu xử vắng mặt những người này. Hội đồng xét xử thấy việc vắng mặt người này không gây trở ngại đến việc xét xử; mặt khác những người này cũng đã có lời khai của họ tại Cơ quan điều tra, cần thiết có thể công bố lời khai của họ. Việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, do đó căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng

[3] Về căn cứ buộc tội: Theo lời khai nhận của các bị cáo và những chứng cứ, tài liệu đã được Cơ quan điều tra xác minh, thu thập, thì nội dung vụ án xảy ra như sau: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 07/5/2019 Tổ công tác Công an huyện B, phối hợp với Công an thị trấn B làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn thị trấn B, huyện B. Phát hiện trước cửa quán Internet Hải Hoa thuộc khối phố L, thị trấn B, có 02 thanh niên đang điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 12S1- 0790 có nhiều biểu hiện nghi vấn, nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Hai thanh niên khai có tên là Dương Doãn V, sinh năm 1999 trú tại Thôn N, xã Q, huyện B và Hoàng Doãn L, sinh năm 1997, trú tại Thôn L, xã C, huyện B; tổ công tác tiến hành kiểm tra, thì phát hiện trong lòng

bàn tay trái của Dương Doãn V, có 01 túi ni lon trong suốt, bên trong chứa tinh thể màu trắng(nghi là chất ma túy dạng đá), theo lời khai của họ thì là chất ma túy đá mà họ vừa đi mua về để cùng nhau sử dụng. Căn cứ lời khai của Dương Doãn V và Hoàng Doãn L, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Văn T; kiểm tra phát hiện trên người có 01 túi ni lon, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là chất ma túy dạng đá) và số tiền 1.290.000 đồng. Kiểm tra trong buồng ngủ của Hoàng Văn T có 02 túi ni lon, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; Hoàng Văn T khai nhận tất cả những gói ni lon đựng chất tinh thể màu trắng đều là chất ma túy dạng đá, do Tùng mua với Vy Tiến T để vừa sử dụng và bán lại cho người nghiện khác. Căn cứ lời khai của Hoàng Văn T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vy Tiến T. Qua khám xét phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của Vy Tiến T đang mặc có 01 túi ni lon, bên trong có đựng chất tinh thể màu trắng (nghi là chất ma túy dạng đá); 01 hộp bằng nhựa bên trong có 08 viên nén màu hồng; 01 túi ni lon bên trong đựng chất bột màu trắng; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng chất ma túy đá; 01 cân tiểu ly điện tử và 01 ví da bên trong có 8.500.000 đồng.

Để có căn cứ xử lý, ngày 08/5/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, đã ra quyết định trưng cầu giám định số 21/CQ-CSĐT đối với vật chứng thu giữ của Dương Doãn V, Hoàng Văn T và Vy Tiến T. Tại kết luận giám định số 175/KL-PC09 ngày 09/5/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- Phong bì bên ngoài ghi chữ “ *Vật chứng thu giữ của Dương Doãn V*”, chất tinh thể màu trắng gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,332 gam (đã trừ bì) ”.

- Phong bì bên ngoài ghi chữ “ *Vật chứng 01 thu giữ của Hoàng Văn T*”, chất tinh thể màu trắng gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,789 gam (đã trừ bì) ”.

- Phong bì bên ngoài ghi chữ “ *Vật chứng 02 thu giữ của Hoàng Văn T*”, chất tinh thể màu trắng gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 1,773 gam (đã trừ bì) ”.

- Phong bì thư ghi chữ “ *Vật chứng thu giữ của Vy Tiến T*”:

+ *Chất tinh thể màu trắng gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 21,604 gam(đã trừ bì)*

+ *08(tám) viên nén màu hồng gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,810 gam(đã trừ bì).*

+ *Chất cục bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Hê rô in, có khối lượng 1,687 gam(đã trừ bì).*

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, còn xác định được, ngoài hành vi phạm tội như đã nêu trên, Hoàng Văn T còn được nhiều lần bán trái

phép chất ma túy cho bị cáo Hoàng Doãn L và Dương Doãn V là người nghiện ma túy, cụ thể như sau:

- Lần 1: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 29/01/2019(Âm lịch) tức ngày 05/3/2019 dương lịch Hoàng Văn T bán cho Hoàng Doãn L tại khu vực công chào thuộc Thôn V, thị trấn B 01 túi ma túy đá Methamphetamine với giá 300.000 đồng, để L đem về sử dụng.

- Lần 2: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 29/01/2019(Âm lịch) tức ngày 17/3/2019 cũng tại khu vực công chào Thôn V, Hoàng Văn T bán cho Hoàng Doãn L 300.000 đồng 01 gói nhỏ ma túy đá.

- Lần 3: Khoảng 16 giờ ngày 14/02/2019 Dương Doãn V đến nhà Hoàng Văn T mua 200.000 đồng được 01 gói nhỏ ma túy đá, để V đem sử dụng cho bản thân.

- Lần thứ 4: khoảng 14 giờ ngày 01/3/2019 Dương Doãn V đến nhà Hoàng Văn T mua 01 gói nhỏ ma túy đá, với số tiền 200.000 đồng để V đem sử dụng.

- Lần thứ 5: khoảng 18 giờ ngày 21/3/2019 Vy Tiến T đến nhà Hoàng Văn T mua 200.000 đồng, được 01 gói nhỏ ma túy đá, để T đem về sử dụng.

[4] Xét thấy lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang của Công an huyện B; phù hợp với lời khai của các bị cáo phù hợp các chứng cứ, tài liệu tại Cơ quan điều tra và kết quả giám định vật chứng thu giữ của bị cáo, đó là chất ma túy Methamphetamine và chất ma túy Hê rô in. Hành vi của bị cáo Vy Tiến T đã thực hiện là mua ma túy đá và Hê rô in, đem về nhà chia nhỏ từng phần vừa để sử dụng, vừa nhằm bán lại cho người nghiện khác để có tiền chi tiêu hàng ngày và có tiền xoay vòng mua ma túy. Tổng khối lượng ma túy của bị cáo Vy Tiến T bị bắt quả tang là 24,101 gam (đã trừ bì); ngoài ra bị cáo Vy Tiến T cũng thừa nhận ngày 05/5/2019 có bán ma túy đá cho Hoàng Văn T 1.000.000 đồng. Bị cáo Hoàng Văn T, có hành vi bán trái phép chất ma túy đá cho nhiều người, nhiều lần. Bị cáo Dương Doãn V và Hoàng Doãn L có hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng, với tổng khối lượng 0,332 gam (đã trừ bì), là vượt định lượng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; việc thời gian tàng trữ dài, hay ngắn không có ý nghĩa định tội về hành vi này. Do đó có đủ căn cứ quy kết bị cáo Vy Tiến T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Dương Doãn V và Hoàng Doãn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng đây là vụ án có nhiều bị cáo, nhưng chỉ có bị cáo Dương Doãn V và Hoàng Doãn L là đồng phạm, vì cùng thực hiện một hành vi đi mua ma túy để cùng tàng trữ, hành vi của hai bị cáo này như nhau; còn hành vi của bị cáo Vy Tiến T và Hoàng Văn T là độc lập, vì mỗi người tự đi mua ma túy về tự bán, tự hưởng; bị cáo Vy Tiến T

có hành vi mua ma túy với số lượng lớn để nhằm bán thu lời bất chính; bị cáo Hoàng Văn T có hành vi mua bán ma túy cho nhiều người, nhiều lần. Tính nghiêm trọng về hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, ma túy là chất Nhà nước cấm, mọi hành vi tàng trữ, sử dụng, sản xuất, mua bán đều bị pháp luật nghiêm cấm. Các bị cáo là biết rõ tác hại của ma túy đối với con người nói riêng, xã hội nói chung nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo là coi thường pháp luật, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời cũng là một trong những nguyên nhân phát sinh tệ nạn và tội phạm trong xã hội; gây cản trở đường lối, chủ trương của Nhà nước trong công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm về ma túy, để sớm loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo Dương Doãn V có ông nội, gia đình Hoàng Doãn L có bố, có công với Nhà nước được tặng thưởng Huân, Huy chương; gia đình bị cáo Hoàng Văn T thuộc hộ nghèo. Do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Ngoài tình tiết định khung tăng nặng, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khác.

[8] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo. Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt tương xứng, phù hợp, bảo đảm tính giáo dục chung và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói riêng.

[9] Về hình phạt bổ sung quy định trong luật, tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự “ Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Nhưng xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy, sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản và thu nhập riêng, theo biên bản xác minh của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, với Công an xã C, xã Q, thị trấn B, huyện B; các bị cáo là người nghiện, tài sản riêng không có, thu nhập không ổn định không có khả năng thi hành tiền phạt, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc hình thức khác.

[10] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

- Ghi nhận chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu sơn Trắng- đen BKS 12S1-0790 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tách ra để bàn giao cho Công an thành phố Thái Nguyên, để xác minh xử lý theo thẩm quyền.

- Xét thấy vật chứng là chất ma túy đã được giám định, niêm phong, không được phép sử dụng, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Tịch thu tiêu hủy 01 cân tiểu ly điện tử; 01 bộ công cụ thủy tinh không có giá trị sử dụng. Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước 03(ba) chiếc điện thoại di động của bị cáo Vy Tiến T, Hoàng Văn T, Hoàng Doãn L, đã dùng làm phương tiện thực hiện phạm tội; tịch

thu sung ngân sách nhà nước số tiền 1.290.000 đồng của bị cáo Hoàng Văn T; tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng của bị cáo Vy Tiến T, do phạm tội mà có. Trả lại cho bị cáo Vy Tiến T 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG A6; số tiền 7.500.000 đồng; trả lại cho Hoàng Trung K 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, vì không liên quan đến hành vi thực hiện phạm tội của vụ án. Những tài sản đồ vật trên được bảo quản tại kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

[11] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[12] Căn cứ theo Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án, theo quy định của pháp luật.

[13] Nhận định trên của Hội đồng xét xử, cũng phù hợp với phát biểu luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh; điều luật áp dụng và hình phạt, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đối với bị cáo Vy Tiến T.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đối với bị cáo Hoàng Văn T.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đối với bị cáo Dương Doãn V và Hoàng Doãn L

Căn cứ vào điểm a,c khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 262; Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1.Tuyên bố: Bị cáo Vy Tiến T và Hoàng Văn T phạm tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”. Bị cáo Dương Doãn V và Hoàng Doãn L phạm tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, xử phạt:

- Bị cáo Vy Tiến T 10 (mười) năm tù giam, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 07/5/2019.

- Bị cáo Hoàng Văn T 08 (tám) năm tù giam, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 07/5/2019.

- Bị cáo Dương Doãn V 02 (hai) năm tù giam, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 07/5/2019.

- Bị cáo Hoàng Doãn L 02 (hai) năm tù giam, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 07/5/2019

2. Xử lý vật chứng:

- Ghi nhận chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu sơn Trắng- đen lắp BKS 12S1- 0790; số máy HC09E-6575192; số khung RLHHC 09056Y575153, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tách ra để bàn giao cho Công an thành phố Thái Nguyên để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền, theo Công văn số 77/CQĐT, ngày 24/7/2019.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 1.290.000 đồng(Một triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng) của bị cáo Hoàng Văn T do phạm tội mà có, được đựng trong phong bì thư niêm phong ghi “ Số tiền thu giữ của Hoàng Văn T”.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 1.000.000 đồng của bị cáo Vy Tiến T do phạm tội mà có

- Tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) phong bì niêm phong ghi “Vật chứng thu giữ của Dương Doãn V, Hoàng Văn T, Vy Tiến T” vì ma túy đã được giám định không được phép sử dụng. 01(một) bộ cóng bằng thủycosoong; 01(một) cân điện tử không có giá trị sử dụng

- Tịch thu 03(ba) chiếc điện thoại di động, có kiểu máy và nhãn hiệu gồm: 01 máy Honor 10 Lite có lắp sim, 01 máy Iphone 6s màu vàng-đồng, 01 máy Nokia màu đen có lắp sim. Để phát mại sung ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Vy Tiến T 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG A6 màu xanh-đen.

- Trả lại cho Hoàng Trung K 01(một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 5S màu đen, số IMEI: 358806057952010.

Trả lại cho bị cáo Vy Tiến T số tiền 7.500.000 đồng(Bảy triệu năm trăm nghìn đồng), được đựng trong phong bì thư ghi “Vật chứng thu giữ trong khám xét của Vy Tiến T(tiền)”, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Những vật chứng, tài sản trên được ghi theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện B với Chi cục thi hành án dân sự huyện B ngày 30/ 8 /2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

4. Về án phí: Bị cáo Vy Tiến T, Hoàng Văn T, Dương Doãn V, Hoàng Doãn L, mỗi người phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, để sung ngân sách nhà nước

5. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt,

có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND thị trấn B, xã Q, xã C;
(*Thay thông báo kết quả xét xử*);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL&NV liên quan;
- Lưu: Toà; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vy Ngọc Linh